

TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI
Tháng 03 và 3 tháng năm 2012

Sản xuất kinh doanh trong quý I gặp rất nhiều khó khăn do giá cả nguyên liệu đầu vào cho sản xuất tăng, nguồn tín dụng cho sản xuất chưa được khơi thông, giá cả hàng hóa tiêu dùng tuy mức tăng thấp hơn so với cùng kỳ nhưng vẫn đứng ở mức cao ... đã tác động đến sức mua chung của xã hội. Tốc độ tăng trưởng kinh tế chậm lại so với 2 năm trước liền kề, nhưng vẫn còn cao hơn tốc độ tăng của quý I/2009.

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GDP) quý I/2012 đạt 99.384 tỷ đồng (giá thực tế), **tăng 7,4% so với quý I/2011 (quý I/2011 tăng 10,3%)**. Khu vực dịch vụ tăng 8%, đóng góp 4,64 điểm phần trăm trong mức tăng trưởng; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 6,6% (công nghiệp tăng 7,2%, xây dựng 2,2%), đóng góp 2,7 điểm phần trăm; khu vực nông lâm thủy sản tăng 4,5% và đóng góp 0,04 điểm phần trăm trong mức tăng trưởng chung.

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GDP)

	Trị giá quý I/2012 (Giá thực tế - tỷ đồng)	Cơ cấu (%)	Tốc độ phát triển quý I (%)	
			2011 với 2010	2012 với 2011
Tổng số	99.384	100,0	110,3	107,4
<i>*Phân theo khu vực kinh tế</i>				
Khu vực nông, lâm, thủy sản	973	1,0	104,2	104,5
Khu vực công nghiệp và xây dựng	41.252	41,5	110,9	106,6
Công nghiệp	34.543	34,8	111,2	107,2
Xây dựng	6.709	6,8	108,9	102,2
Khu vực dịch vụ	57.159	57,5	110,0	108,0
Thương nghiệp	15.190	15,3	109,6	109,1
Khách sạn nhà hàng	8.701	8,8	109,0	100,5
Vận tải bưu điện	12.313	12,4	114,5	110,0
Các ngành khác	20.954	21,1	108,1	108,3

Khu vực nông, lâm, thủy sản đạt 973 tỷ đồng chiếm 1% và tăng 4,5% (quý I/2011 tăng 4,2%); khu vực công nghiệp - xây dựng 41.252 tỷ đồng chiếm 41,5%, tăng 6,6% (quý I/2011 tăng 10,9%); khu vực dịch vụ 57.159 tỷ đồng, chiếm 57,5%,

+tăng 8,0% (quý I/2011 tăng 10%). Trong đó: ngành vận tải-bưu chính viễn thông tăng 10%, ngành thương mại tăng 9,1%, ngành khách sạn nhà hàng tăng 0,5%.

I. CÔNG NGHIỆP

Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tháng 3 ước tăng 11,2% so tháng trước, tăng 8,9% so với tháng 3/2011. Cộng dồn ba tháng tăng 2,7% so cùng kỳ. Trong đó công nghiệp chế biến tăng 3,4%.

Chỉ số phát triển công nghiệp tháng 3 của một số ngành

Đơn vị tính: %

	So với tháng 2	3 tháng so với cùng kỳ
Tổng số	111,2	102,7
Phân theo ngành cấp 1		
1. Công nghiệp khai thác mỏ	113,4	68,8
2. Công nghiệp chế biến	111,2	103,4
3. SX, tập trung và phân phối điện, ga, nước	109,8	94,7
Một số ngành chủ yếu		
1. Sản xuất bơ, sữa	100,7	119,7
2. Sản xuất bia và mạch nha	98,3	108,6
3. Sản xuất quần áo	114,8	99,9
4. Giày, dép	109,1	105,6
5. In	114,3	102,3
6. Sản phẩm từ plastic	122,0	105,6
7. Sản xuất xi măng, vôi, vữa	153,1	78,1
8. Sản xuất sắt, thép	115,2	117,2

Trong 28 ngành sản xuất có 13 ngành tăng, trong đó có 9 ngành sản xuất tăng cao hơn mức tăng bình quân chung của ngành: sản xuất phẩm khác từ cao su (+61,5%); sản xuất bơ, sữa (+19,7%); sản xuất sắt, thép (+17,2%); sản xuất bột giấy, giấy và bìa (+9,5%); bia và mạch nha (+8,6%)

15 ngành giảm so cùng kỳ: Các ngành giảm nhiều là sản xuất xi măng, vôi, vữa (-21,9%); thuốc lá (-3,7%); ...

II. XÂY DỰNG:

Giá trị sản xuất xây dựng quý 1 trên địa bàn thành phố ước thực hiện 26.625,3 tỷ đồng, tăng 10,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: kinh tế nhà nước đạt 2.001,6 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 7,5% tăng 22,7%; kinh tế ngoài nhà nước đạt 22.505,6 tỷ đồng, chiếm 84,5%, tăng 11%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 2.118,1 tỷ đồng, chiếm 8%, tăng 8% so cùng kỳ.

III. NÔNG, LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN

Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 2.390,3 tỷ đồng (*giá thực tế*) trong quý I, tăng 5% so quý I/2011.

Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản quý I/2012

	Giá thực tế		Giá so sánh	
	Trị giá (tỷ đồng)	Cơ cấu (%)	Trị giá (tỷ đồng)	% so sánh với cùng kỳ 2011
Tổng số	2.390,3	100,0	735,4	105,0
Nông nghiệp	1.964,9	82,2	548,1	103,6
Trồng trọt	728,8	30,5	251,8	103,2
Chăn nuôi	1.051,8	44,0	234,4	104,0
Dịch vụ	184,3	7,7	61,9	103,9
Lâm nghiệp	22,8	1,0	6,3	99,9
Thủy sản	402,6	16,8	180,9	109,7

1. Nông nghiệp: Giá trị sản xuất nông nghiệp quý I đạt 1.964,9 tỷ đồng (*giá thực tế*) chiếm 82,2% giá trị sản xuất nông lâm thủy sản, tăng 3,6% so cùng kỳ. Trong đó: trồng trọt 728,8 tỷ đồng, chiếm 37,1%, tăng 3,2%; chăn nuôi 1.051,8 tỷ đồng chiếm 53,5%, tăng 4%. Sự chuyển dịch cơ cấu cây trồng sang giống cây con chất lượng cao vẫn tiếp tục thực hiện, hiện nay công tác cho người nông dân vay vốn được mở rộng đối tượng đã có tác động tích cực đến người sản xuất.

1.1. Trồng trọt

Giá trị sản xuất trồng trọt quý I tăng 3,2% so cùng kỳ; trong đó giá trị cây lương thực có hạt tăng 4,4%, giá trị rau tăng 9,2%, cây hàng năm khác tăng 7,3%, cây công nghiệp hàng năm giảm 6,3%.

* **Vụ đông xuân:** Diện tích gieo trồng lúa đông xuân đạt 5.730 ha, tăng trên 5% so cùng kỳ (riêng Củ Chi 4.696 ha). Tính đến nay đã có 1.970 ha rau được gieo trồng tại huyện Củ Chi, 1.250 ha tại huyện Hóc Môn, 955 ha tại huyện Bình Chánh ... Ước tính tổng diện tích gieo trồng rau tăng 19% so với cùng kỳ năm 2011. Diện tích bắp đã trồng tại huyện Củ Chi 695 ha và Hóc Môn 53 ha.

Dịch bệnh: Đã có 225 ha lúa tại Củ Chi và 136,8 ha lúa tại Hóc Môn bị nhiễm rầy nâu với mức độ nhẹ, người sản xuất tích cực phun thuốc phòng chống do đó mức độ thiệt hại không đáng kể. Hiện nay, tại Củ Chi chuột sinh sản nhanh đã xuất hiện nhưng người dân chưa có biện pháp hữu hiệu để ngăn chặn và khả năng đàn chuột sẽ gây hại trên lúa hè thu tới.

1.2. Chăn nuôi

Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi quý I đạt 1.051,8 tỷ đồng (*giá thực tế*), tăng 4% so cùng kỳ; trong đó chăn nuôi gia súc chiếm 61,6%, tăng 3,2%, giá trị sản phẩm không qua giết thịt chiếm 36,8% giá trị sản xuất chăn nuôi, tăng 5,2% so cùng kỳ.

Dịch bệnh trên gia súc, gia cầm đã xuất hiện và lây lan mạnh ở một số tỉnh lân cận thành phố. Nhưng các ngành chức năng của thành phố đã kiểm soát chặt nguồn vận chuyển, kinh doanh động vật trái phép từ các tỉnh về do đó cho đến nay chưa phát hiện dịch bệnh trên địa bàn thành phố.

2. Lâm nghiệp

Giá trị sản xuất lâm nghiệp quý I đạt 22,8 tỷ đồng (*giá thực tế*), xấp xỉ cùng kỳ. Trong đó, giá trị khai thác chiếm 87,1%.

Trong 2 tháng đầu năm, đã tổ chức tuyên truyền vận động bảo vệ, phòng chống cháy rừng, động vật hoang dã cho hơn 2,4 ngàn lượt người, tổ chức 226 lượt tuần tra; về công tác kiểm tra, quản lý lâm sản và động vật hoang dã: Chi cục Kiểm lâm đã kiểm tra 142 lượt, xử phạt vi phạm hành chính 26 vụ.

3. Thủy sản

Giá trị sản xuất thủy sản quý I/2012 ước đạt 402,6 tỷ đồng (*giá thực tế*), tăng 9,7% so với quý I/2011; trong đó nuôi trồng: 265,7 tỷ đồng, tăng 13,3%, khai thác: 124,7 tỷ đồng, xấp xỉ cùng kỳ.

Tổng sản lượng thủy sản quý I ước thực hiện 8.718 tấn, tăng 3,2% so cùng kỳ. Sản lượng nuôi trồng ước đạt 4.425 tấn tăng 15,3%. Riêng tôm các loại đạt 1.723 tấn, chiếm 38,9%, tăng 11,1%, trong đó sản lượng tôm chân trắng tăng 50% so với cùng kỳ. Sản lượng khai thác ước đạt 4.293 tấn, giảm 6,8%; trong đó sản lượng cá 2.892 tấn giảm 14,3%, tôm giảm 6% so cùng kỳ.

IV. ĐẦU TƯ

1. Đầu tư xây dựng:

Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn quý 1 ước thực hiện 14.532 tỷ đồng, tăng 8,7% so với quý I/2011 (quý 1/2011 tăng 12,5%). Nguyên nhân chủ yếu do kế hoạch thực hiện các các dự án vốn ngân sách giao chậm, chủ yếu thực hiện ở các công trình chuyển tiếp và các công trình trọng điểm ; Khu vực doanh nghiệp đầu tư chủ yếu bằng nguồn đi vay, nhưng hiện nay lãi suất cao khó mang lại hiệu quả sản xuất cho doanh nghiệp.

Vốn xây dựng thuộc ngân sách thành phố quý 1 ước thực hiện 2.225,3 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ. Cấp thành phố ước thực hiện 1.292,5 tỷ đồng, chiếm 58%; cấp quận huyện ước thực hiện 932,8 tỷ đồng, chiếm 42%.

Vốn đầu tư từ ngân sách địa phương

	Thực hiện quý 1/2012 (tỷ đồng)	% so sánh quý I/2012 với quý I/2011
Tổng vốn đầu tư	2.225,3	105,0
Trong đó: Vốn sửa chữa lớn	223,0	80,8
Cấp thành phố	1.292,5	143,9
Trong đó: Vốn sửa chữa lớn	132,6	154,7
Cấp quận huyện	932,8	76,3
Trong đó: Vốn sửa chữa lớn	90,4	47,5

Tình hình thực hiện một số công trình trọng điểm:

- Dự án cầu Rạch Chiếc: Tiến độ thực hiện chậm;
- Dự án xa lộ Hà Nội: Hiện vẫn còn một số hộ dân ở quận 9, Thủ Đức và địa bàn tỉnh Bình Dương chưa chịu di dời;
- Dự án đường vành đai Tân Sơn Nhất- Bình Lợi: một số điểm dân cư ở quận Thủ Đức và quận Gò Vấp chưa giải tỏa xong.

2. Cấp phép xây dựng và sửa chữa lớn nhà ở hộ dân cư:

2 tháng đầu năm, toàn thành phố đã có 4.286 giấy phép với diện tích sàn 748,7 ngàn m² nhà ở tư nhân riêng lẻ được cấp phép xây dựng và sửa chữa. Trong đó cấp cho xây dựng mới 3.783 giấy phép, với diện tích 702 ngàn m² và 503 giấy phép sửa chữa lớn, với diện tích 46,7 ngàn m².

So với cùng kỳ bằng 88% về giấy phép (-535) và bằng 80% về diện tích (-76,5 ngàn m²).

3. Cấp phép đầu tư nước ngoài

Từ đầu năm đến ngày 15/3, có 59 dự án có vốn nước ngoài được cấp phép với tổng vốn đầu tư đăng ký là 39 triệu USD. Qui mô vốn của dự án nhỏ, 15/59 dự án có vốn đầu tư dưới 100 ngàn USD (đặc biệt dự án Archi Voice vốn đầu tư 12,2 ngàn USD, dự án công ty Tư vấn S-CIE 15 ngàn USD, dự án công ty Planb 20 ngàn USD, ...). Hình thức đầu tư liên doanh có 13 dự án vốn đầu tư 6,7 triệu USD, 100% vốn nước ngoài có 46 dự án với vốn đầu tư 32,3 triệu USD.

Chia theo đầu tư: Ngành công nghiệp 7 dự án, vốn đầu tư 15,5 triệu USD. Trong đó, dự án xây dựng nhà máy Vilube 2 có vốn đầu tư 10 triệu USD, chiếm 25,6% tổng vốn đầu tư. Ngành xây dựng 6 dự án, vốn đầu tư 3,6 triệu USD. Ngành thương nghiệp 20 dự án vốn đầu tư 12 triệu USD. Ngành kinh doanh bất động sản và dịch vụ tư vấn 23 dự án vốn đầu tư 7,1 triệu USD,...

Chia theo đối tác đầu tư: Nhật Bản 15 dự án vốn đầu tư 8 triệu USD, Hàn Quốc 7 dự án vốn đầu tư 3,3 triệu USD, Singapore 6 dự án vốn đầu tư 4 triệu USD, Pháp 4 dự án vốn đầu tư trên 10 triệu USD, Trung Quốc 4 dự án vốn đầu tư 1,4 triệu USD, Western Samoa 1 dự án với vốn 2,5 triệu USD, ...

- 19 dự án điều chỉnh vốn, số vốn đầu tư tăng 20,4 triệu USD. Tổng vốn đầu tư cấp mới và điều chỉnh đến 15/3 đạt 59,4 triệu USD.

- 10 dự án giải thể và chuyển đi tỉnh thành khác với vốn đầu tư 50,1 triệu USD, riêng dự án công ty Căn hộ Hàn Quốc có số vốn là 43,7 triệu USD.

Số dự án còn hiệu lực hoạt động đến ngày 15/3 là 4.186 dự án với vốn đầu tư 31.586,8 triệu USD, tăng 310 dự án và tăng 1.864,3 triệu USD vốn đầu tư so với cùng kỳ năm 2011.

V. NỘI THƯƠNG, GIÁ CẢ

1. Nội thương:

Sức tiêu thụ hàng hóa và dịch vụ trên thị trường thành phố tháng 3 đã trở lại mức trung bình của năm sau 2 tháng biến động tăng giảm với biên độ lớn do ảnh hưởng của kỳ Tết nguyên đán. Tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ trên địa bàn thành phố trong tháng ước đạt 43.581 tỷ đồng, tăng 4,4% so với tháng trước, trong đó khu vực kinh tế có vốn nước ngoài có mức tăng thấp nhất (+2,8%).

So với tháng 3/2011, tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tăng 20,4%. Trong đó doanh thu du lịch (bao gồm du lịch lữ hành và khách sạn) tăng 32,8%.

Dự ước quý I, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ đạt 128.749 tỷ đồng, tăng 21% so với quý I/2011 (cùng kỳ năm trước tăng 20,4%).

+ Kinh tế nhà nước 28.155 tỷ đồng, tăng 15,5%.

+ Kinh tế ngoài nhà nước 96.994 tỷ đồng, tăng 22,8%;

+ Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài 3.601 tỷ đồng, tăng 18,4%.

Mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ phân theo ngành hàng

	Ước thực hiện quý I (tỷ đồng)			% so sánh quý I so với quý I/2011		
	Trên địa bàn	K.tế trong nước	K.tế có vốn ĐTNN	Trên địa bàn	K. tế trong nước	K.tế có vốn ĐTNN
Tổng mức	128.749	125.149	3.601	121,0	121,1	118,4
Tr.đó: Thương nghiệp	105.499	104.781	718	121,3	121,3	123,6
Khách sạn	2.082	1.090	993	111,2	112,0	110,4
Nhà hàng	11.108	10.851	257	118,2	118,2	119,9
Dịch vụ du lịch lữ hành	4.016	3.770	246	126,9	127,2	123,5

Nếu loại trừ yếu tố biến động giá, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ quý I/2012 tăng 5,7% so với cùng kỳ năm trước (quý I/2011 tăng 9,7%)

2. Giá cả:

Giá tiêu dùng tháng 3 tăng 0,12% so với tháng 2, đây là mức tăng thấp nhất tính từ tháng 9/2010 đến nay. Mức tăng thấp chủ yếu do nhóm: “hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,74%”, “nhóm đồ uống và thuốc lá”, giảm 0,25%; 9 nhóm hàng còn lại đều tăng với mức tăng không đáng kể. Trong tháng có đợt điều chỉnh tăng giá xăng dầu và ga chất đốt nên nhóm “nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD” tăng tới 2,51% đã ảnh hưởng đến mức tăng chung.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 3 tháng đầu năm
(so với tháng trước)

Đơn vị tính: %

	2011	2012
* Tháng 1		
Chỉ số chung	101,01	100,89
Trong đó: - Hàng lương thực	101,11	100,03
- Hàng thực phẩm	101,12	100,53
- Ăn uống ngoài gia đình	101,85	101,23
* Tháng 2		
Chỉ số chung	101,61	101,32
Trong đó: - Hàng lương thực	100,88	99,75
- Hàng thực phẩm	103,33	102,45
- Ăn uống ngoài gia đình	102,03	102,37
* Tháng 3		
Chỉ số chung	102,20	100,12
Trong đó: - Hàng lương thực	101,22	98,94
- Hàng thực phẩm	101,65	98,57
- Ăn uống ngoài gia đình	104,09	100,41

Một số mức biến động giá cụ thể của hàng hóa trong tháng:

- Giá hàng lương thực giảm 1,06% do Lãnh đạo thành phố chỉ đạo quyết liệt chương trình bình ổn giá, đồng thời hiện nay lượng hàng cung cho xuất khẩu hạn chế, lúa hàng hóa còn tồn đọng trong dân cần phải tiêu thụ nhiều hơn.

- Giá hàng thực phẩm giảm một phần do mức tiêu thụ trên thị trường đã trở về mức bình thường trong năm; mặt khác do những thông tin về người chăn nuôi sử dụng những hóa chất cấm trong thức ăn cho gia súc nên người cũng dân hạn chế tiêu dùng, nguồn cung khá do đó giá giảm nhiều so với tháng trước (thịt heo giảm 5,09%). Ngoài ra một số mặt hàng thực phẩm cũng giảm nhẹ do nguồn cung cấp khá: thủy hải sản tươi sống (-0,38%); thủy hải sản chế biến (-1,71%); các loại đậu hạt(-0,09%); rau các loại (-4,87%); trái cây các loại(-0,53%)

- Giá gas tăng bình quân 7,26% so tháng trước; nhiên liệu tăng 2,13%;

- Thuốc và dụng cụ y tế tăng 0,80%, tuy mức độ tăng không lớn nhưng khả năng tiếp tục tăng do các dịch vụ khám chữa bệnh ngoại trú như xét nghiệm, châm cứu... đã bắt đầu tăng giá trong tháng theo quyết định của Bộ Y tế.

So với tháng 3/2011, chỉ số giá hàng hóa tiêu dùng tăng 13,06%. Hàng hóa thuộc nhóm “ăn và dịch vụ ăn uống” tăng cao nhất (+18,23%), tiếp theo là nhóm “nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng” (+16,13%) và nhóm “giao thông” (+12,16%).

So với tháng 12/2011, chỉ số giá hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tăng 2,35%.

Mức tăng giá của các nhóm hàng
(tháng 3 so với tháng 12 năm trước)

	Đơn vị tính: %	
	2011	2012
1. Giá tiêu dùng	+4,89	+2,35
Ăn và dịch vụ ăn uống	+6,33	+1,89
Trong đó: Lương thực	+3,24	-1,28
Thực phẩm	+6,21	+1,52
Ăn uống ngoài gia đình	+8,16	+4,05
Đồ uống và thuốc lá	+4,98	+1,70
May mặc, mũ nón giày dép	+3,54	+3,51
Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD	+5,03	+7,13
Thiết bị và đồ dùng gia đình	+2,04	+1,89
Dược phẩm và dịch vụ y tế	+0,80	+0,83
Giao thông	+10,33	+2,30
Bưu chính viễn thông	+0,07	-0,57
Giáo dục	+0,19	+0,17
Văn hoá và giải trí	+2,93	+1,90
Hàng hóa và dịch vụ khác	+4,71	+1,68
2. Giá vàng	+4,52	-0,62
3. Giá đôla Mỹ	+2,70	-2,06

Chỉ số giá bình quân 3 tháng đầu năm 2012 tăng 14,73% so với cùng kỳ năm 2011.

Giá vàng xấp xỉ mức giá của tháng trước, nhưng vẫn tăng 20,25% so với tháng 3/2011. Chỉ số giá USD giảm 0,9% so với tháng trước và giảm 4,97% so với tháng 3/2011.

VI. XUẤT, NHẬP KHẨU

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hoá quý I của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố (không tính dầu thô) ước đạt 10.755 triệu USD, tăng 789,8 triệu USD so với quý I/2011 (tăng 7,9%). Khu vực kinh tế trong nước ước đạt chiếm 67,3%, tăng 6%; khu vực kinh tế có vốn nước ngoài chiếm 32,7%, tăng 12,1%.

1. Xuất khẩu:

Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp trên địa bàn tháng 3 ước đạt 2.353,3 triệu USD, tăng 16% so với tháng 2; Khu vực kinh tế trong nước tăng 22%, khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài tăng 2%. **Nếu không tính giá trị của dầu thô, trị giá xuất khẩu đạt 1.622,3 triệu USD, tăng 1,4% so với tháng trước và tăng 3,5% so với tháng 3/2011 (khu vực kinh tế trong nước tăng 1,3%).**

Trong quý I, tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước thực hiện 6.249,7 triệu USD, tăng 8,6% so với quý I/2011; **Loại trừ trị giá dầu thô, tổng kim ngạch xuất khẩu ước thực hiện 4.563,4 triệu USD, tăng 8,5%.** Tình hình xuất khẩu của quý I có nhiều khó khăn hơn năm trước do đơn hàng có khối lượng lớn không nhiều, chất lượng chủ hàng yêu cầu ngày càng khó, số lượng cho mỗi mẫu hàng ít (ngành da giày và may) nên người sản xuất ít có điều kiện để nâng cao năng suất. Các doanh nghiệp nhỏ khó có đơn hàng khi chưa xây dựng được hệ thống quản lý, trách nhiệm xã hội theo ISO hoặc SA. Nguồn nguyên liệu thủy sản cho chế biến cũng gặp khó khăn bởi nguồn cung cấp và chất lượng nguyên liệu.

Mức xuất khẩu của các thành phần kinh tế (Không tính dầu thô)

	Kim ngạch (Triệu USD)		% so sánh	
	Tháng 3	Quý I	Tháng 3 với tháng 2	Quý I với cùng kỳ 2011
Tổng số	1.622,3	4.563,4	101,4	108,5
Kinh tế Nhà nước	401,5	1.138,7	99,5	105,6
Kinh tế tập thể	2,2	6,2	102,2	106,5
Kinh tế tư nhân	596,6	1.697,2	102,0	107,0
Kinh tế có vốn nước ngoài	622,0	1.721,4	102,0	112,0

Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của khu vực kinh tế trong nước trong 3 tháng đầu năm và mức tăng, giảm so với cùng kỳ.

+ Hàng gạo: ước đạt 196,7 triệu USD, giảm 62,4% (lượng giảm 65,9%, giá bình quân tăng 10,3%). Thị trường tiêu thụ chủ yếu là Indonesia (chiếm 62%) và Malaysia (chiếm 37%);

+ Hàng thủy sản 98,5 triệu USD, tăng 7,5% ;

- + Hàng sữa 60,2 triệu USD, tăng 159,9%;
- + Hàng may mặc 545,8 triệu USD, chiếm 19,2% tổng kim ngạch xuất khẩu không kể dầu thô và tăng 8,9% so cùng kỳ ;
- + Hàng giày dép 142,6 triệu USD, chiếm tỷ trọng 5%, tăng 8,6%;
- + Dầu thô 1.686,3 triệu USD, tăng 9% (lượng giảm 7,8%, giá bình quân tăng 18,2%).

2. Nhập khẩu:

Kim ngạch nhập khẩu hàng hoá của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố tháng 3 ước thực hiện 2.198,8 triệu USD, tăng 1% so với tháng trước. Khu vực kinh tế trong nước chiếm 70,3%, tăng 0,7%; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài chiếm 29,7%, tăng 1,8%. So với tháng 3/2011, trị giá hàng hóa nhập khẩu giảm 3,4%.

Ước tính quý I kim ngạch hàng hoá nhập khẩu đạt 6.191,6 triệu USD, tăng 7,5% so với quý I/2011.

Mức nhập khẩu của các thành phần kinh tế

	Kim ngạch (Triệu USD)		% so sánh	
	Tháng 3	Quý I	Tháng 3 với tháng 2	Quý I với cùng kỳ 2011
Tổng số	2.198,8	6.191,6	101,0	107,5
Kinh tế Nhà nước	672,8	1.863,6	100,5	105,0
Kinh tế tập thể	1,0	3,4	101,3	107,6
Kinh tế tư nhân	871,0	2.533,0	100,8	106,3
Kinh tế có vốn nước ngoài	654,0	1.791,6	101,8	112,1

Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu 3 tháng của khu vực kinh tế trong nước và so sánh với cùng kỳ năm trước:

- + Sữa và sản phẩm sữa nhập khẩu 181,1 triệu USD, tăng 65,3%;
- + Nhiên liệu 275,4 triệu USD (giảm 28,9% lượng, giá bình quân tăng 9,5%);
- + Nguyên phụ liệu may 237,5 triệu USD, tăng 9,2%;
- + Phụ liệu giày dép 45,4 triệu USD, tăng 8,8%;
- + Sắt thép 53,4 triệu USD, giảm 11,1%;
- + Tân dược 210,2 triệu USD, tăng 1,7%;
- + Dầu mỡ động thực vật 25,2 triệu USD, giảm 46,7%;
- + Chất dẻo đạt 48,3 triệu USD, tăng 10,6%.

VII. VẬN TẢI

1. Vận tải hàng hóa và hành khách:

Tổng doanh thu vận tải (thuần túy) tháng 3 ước đạt 3.877 tỷ đồng, tăng 8,5% so với tháng trước và tăng 46,6% so với tháng 3/2011. Tổng doanh thu 3 tháng đạt 10.836,9 tỷ đồng, tăng 40,6% so với cùng kỳ năm trước (Riêng khu vực kinh tế nhà nước chiếm 15,7%, tăng 19,7%.

Doanh thu vận chuyển hàng hóa và hành khách quý I

	Doanh thu (tỷ đồng)		% so sánh quý I với cùng kỳ 2012	
	Hàng hóa	Hành khách	Hàng hóa	Hành khách
Tổng số	7.330,7	3.506,2	143,2	135,3
<i>*Phân theo khu vực kinh tế</i>				
Kinh tế nhà nước	1.443,3	253,6	119,4	121,6
Kinh tế ngoài nhà nước	5838,7	2.505,6	151,2	142,5
Kinh tế có vốn nước ngoài	48,7	747,0	106,7	119,7
<i>*Phân theo phương tiện vận tải</i>				
Trong đó : Đường bộ	3.658,1	2.814,5	142,2	141,8
Đường sông	718,9	53,5	162,5	131,9
Đường biển	2.931,4		140,6	

* **Doanh thu vận tải hàng hóa** tháng 3 ước đạt 2.701,3 triệu đồng, tăng 9,2% so với tháng trước và tăng 49,9% so với tháng 3/2011, doanh thu quý I/2012 đạt 7.330,7 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 67,6% trong tổng doanh thu vận chuyển, tăng 43,2% so với cùng kỳ năm trước. Doanh thu ngành vận tải đường biển chiếm tỷ trọng 40% (cùng kỳ là 40,7%) trong doanh thu vận chuyển hàng hóa tăng 40,6%. Hiện nay cước vận chuyển tại các ngành vận tải đang có chiều hướng tăng do giá nhiên liệu tăng cao.

* **Doanh thu vận tải hành khách** tháng 3 ước đạt 1.175,7 tỷ đồng, tăng 6,8% so với tháng trước và tăng 39,5% so với tháng 3/2011. doanh thu quý I/2012 đạt 3.506,2 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 33,4% trong tổng doanh thu vận chuyển, tăng 35,3 % so với cùng kỳ. Thành phần kinh tế ngoài nhà nước chiếm tỷ trọng 71,5% trong doanh thu vận chuyển, tăng 42,5%, kinh tế có vốn nước ngoài tăng 19,7%. Doanh thu vận tải hành khách đường bộ chiếm 80,3% trong doanh thu vận tải hành khách, tăng 45,7% so với quý I/2011.

2. Hàng hóa qua cảng:

Tổng lượng hàng hoá hàng hóa thông qua cảng sông và cảng biển tháng 3 ước thực hiện 4.948,3 nghìn tấn, tăng 39,9% so tháng trước và tăng 5,7% so với tháng 3/2011. Ba tháng ước đạt 14.072,1 nghìn tấn, tăng 5,3% so với 3 tháng cùng kỳ năm

trước; trong đó hàng hoá xuất ngoại 5.354,1 ngàn tấn, chiếm 38%, tăng 4,4%; hàng nhập ngoại 6.684 ngàn tấn, chiếm 47,5%, tăng 5,6%.

Hàng hoá thông qua cảng

	Ước thực hiện (nghìn tấn)		% so sánh	
	Tháng 3	Quý I	Tháng 3 so tháng 2	Quý I với cùng kỳ 2011
Tổng số	4.943,8	14.072,1	100,2	105,3
<i>* Phân theo loại cảng</i>				
Cảng biển	4.768,2	13.601,8	100,9	107,0
Cảng sông	175,6	470,3	85,0	72,5
<i>* Phân theo loại hàng bốc xếp</i>				
Hàng xuất khẩu	1.898,3	5.354,1	100,8	104,4
Hàng nhập khẩu	2.274,7	6.684,0	100,8	105,6
Hàng nội địa	770,7	2.034,0	97,2	106,8

3. Bru chính và viễn thông: (Doanh nghiệp do địa phương quản lý)

Lĩnh vực hoạt động của Cty Viễn thông do địa phương quản lý bị thu hẹp dần do hoạt động không hiệu quả do các dịch vụ kém hấp dẫn người tiêu dùng, hầu như trong quý không có thuê bao mới cho các hệ thống viễn thông. Doanh cả quý ước đạt 473,5 tỷ đồng, bằng 25,2% doanh thu của quý I/2011; doanh thu viễn thông chiếm 44,2%, giảm 87,5% và chủ yếu thu từ các thuê bao của năm trước; doanh thu bu chính chiếm 55,8%, tăng 28,4% so với quý I/2011.

VIII. TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

1. Tài chính:

Tổng thu ngân sách Nhà nước 3 tháng ước thực hiện 49.969 tỷ đồng, đạt 21,4% dự toán, giảm 7,5% so cùng kỳ (cùng kỳ năm 2011 tăng 35,5%). Trong đó thu nội địa đạt 29.028 tỷ đồng, đạt 23,5% dự toán, giảm 4% so cùng kỳ; thu từ dầu thô đạt 6.932 tỷ đồng, đạt 27,7% dự toán, giảm 17,3%; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 13.500 tỷ đồng, đạt 17,1% dự toán, giảm 9,9%.

Thu ngân sách trên địa bàn

	Năm 2012 (Tỷ đồng)		% thực hiện quý I/2012 so với	
	Dự toán	Ước thực hiện quý I	Dự toán	Cùng kỳ năm 2011
Tổng thu	233.682	49.969	21,4	92,5
Tổng thu cân đối ngân sách NN	227.200	49.460	21,8	92,3
I- Thu nội địa	123.300	29.028	23,5	96,0
Trong đó:				
1. Doanh nghiệp nhà nước	26.800	6.400	23,9	100,4
2. Khu vực ngoài nhà nước	33.700	7.007	20,8	102,3
3. Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	31.000	6.448	20,8	106,7
II- Thu hoạt động xuất nhập khẩu	78.900	13.500	17,1	90,1
III- Thu từ dầu thô	25.000	6.932	27,7	82,7

Thu từ doanh nghiệp nhà nước chiếm 22% tổng thu nội địa, tăng 0,4% so cùng kỳ. Trong đó: Nhà nước trung ương ước thực hiện 3.768 tỷ đồng, tăng 1,4%; Nhà nước địa phương 2.632 tỷ đồng, giảm 1%. Thu từ khu vực ngoài nhà nước 7.007 tỷ đồng, chiếm 24,1%, tăng 2,3% so cùng kỳ. Thu từ khu vực đầu tư nước ngoài đạt 6.448 tỷ đồng, chiếm 22,2%, tăng 6,7%. Trong quý I mức thu tăng so với cùng kỳ chủ yếu do thu tồn đọng từ năm trước chuyển qua, khả năng những tháng tiếp theo nguồn thu sẽ khó khăn hơn do mức tăng sản xuất kinh doanh không bằng năm trước.

Thu khác đạt 9.173 tỷ đồng, giảm 16,3%; trong đó thuế thu nhập cá nhân đạt 5.610 tỷ đồng, tăng 35,3%.

Thu ngân sách nhà nước địa phương 3 tháng ước đạt 11.898,2 tỷ đồng, đạt 27,8% dự toán, giảm 9,7% so cùng kỳ (cùng kỳ năm 2011 tăng 39,6%).

Tổng chi ngân sách địa phương (trừ tạm ứng) 3 tháng ước thực hiện 5.238 tỷ đồng, đạt 14% dự toán, bằng 47,4% so cùng kỳ.

Chi ngân sách địa phương

	Năm 2012 (Tỷ đồng)		% thực hiện quý I/2012 so với	
	Dự toán	Ước thực hiện quý I	Dự toán	Cùng kỳ năm 2011
Tổng chi (trừ tạm ứng)	37.428	5.238	14,0	47,4
Trong đó:				
I- Chi đầu tư phát triển	11.400	538	4,7	7,2
Trong đó: trả lãi và vốn vay	1.162	118	10,2	1.170,8
II- Chi thường xuyên	23.800	4.159	17,5	117,1
Trong đó: Sự nghiệp kinh tế	3.836	212	5,5	56,2
Sự nghiệp giáo dục đào tạo	6.441	1.249	19,4	136,9
Sự nghiệp y tế	2.519	422	16,7	119,1
Quản lý hành chính	3.259	683	21,0	109,6

Chi đầu tư phát triển ước thực hiện 538 tỷ đồng, bằng 7,2% so cùng kỳ, trong đó trả lãi cho nguồn vốn vay chiếm 21,9% tổng chi đầu tư do đó nguồn chi thực tế để đầu tư cho quý I ước chỉ đạt 5,6% mức chi của quý I/2011

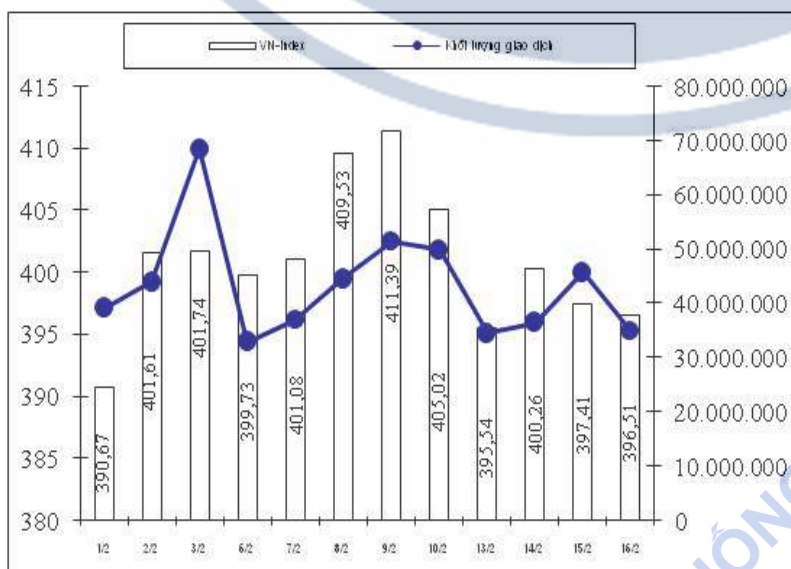
Chi thường xuyên đạt 4.159 tỷ đồng, tăng 17,1% so cùng kỳ; trong đó, chi sự nghiệp kinh tế 212 tỷ đồng, bằng 56,2% so cùng kỳ; chi sự nghiệp giáo dục đào tạo 1.249 tỷ đồng, tăng 36,9%; chi sự nghiệp y tế 422 tỷ đồng, tăng 19,1%; chi quản lý hành chính tăng 9,6%; chi đảm bảo xã hội tăng 48,3%; chi sự nghiệp nghiên cứu khoa học tăng 104,4%.

Tổng chi ngân sách nhà nước địa phương kể cả tạm ứng quý I ước đạt 18.137 tỷ đồng, đạt 42,4% dự toán, giảm 20,8% so cùng kỳ (cùng kỳ năm 2011 tăng 36,7%).

2. Tín dụng ngân hàng:

- Tổng vốn huy động trên địa bàn thành phố đến cuối tháng 3 ước đạt 904,9 ngàn tỷ đồng, tăng 1,6% so tháng trước, tăng 14,9% so cùng kỳ. Vốn huy động của các Ngân hàng Thương mại cổ phần chiếm 58,5% tổng vốn huy động, tăng 16,1% so cùng kỳ. Vốn huy động bằng ngoại tệ chiếm 23,9%, giảm 5% so cùng kỳ. Vốn huy động VNĐ chiếm 76,1% tổng vốn huy động, tăng 23% so cùng kỳ, trong đó tiền gửi tiết kiệm tăng 30,8%, chiếm 38,3%.

- Tổng dư nợ tín dụng trên địa bàn thành phố đến cuối tháng 3 ước đạt 767,3 ngàn tỷ đồng, tăng 1,8% so tháng trước, tăng 4,8% so cùng kỳ. Dư nợ tín dụng của các Ngân hàng Thương mại cổ phần đạt 385,4 ngàn tỷ đồng, chiếm 50,2% tổng dư nợ, tăng 4,5% so cùng kỳ. Dư nợ tín dụng bằng ngoại tệ đạt 207,5 ngàn tỷ đồng, chiếm 27% tổng dư nợ, giảm 0,7% so cùng kỳ. Dư nợ tín dụng bằng VNĐ chiếm 73% tổng dư nợ, tăng 7% so cùng kỳ. Dư nợ tín dụng trung dài hạn chiếm 44%, tăng 2,3%. Dư nợ tín dụng ngắn hạn tăng 6,9% so cùng kỳ.



3- Thị trường chứng khoán:

Nhìn chung thị trường chứng khoán trong những ngày đầu tháng 3 đã khởi sắc, khối lượng và giá trị giao dịch đều tăng so tháng trước và so với cùng kỳ. Tính đến ngày 15/3 tổng số chứng khoán giao dịch khớp lệnh là 310 gồm 305 cổ phiếu và 5 chứng chỉ quỹ. Tổng giá trị niêm yết toàn thị trường đạt 271,892 tỷ đồng, tăng 2,7%

so với đầu năm, trong đó: cổ phiếu đạt 200.462 tỷ đồng, chiếm 73,7%, trái phiếu đạt

68.669 tỷ đồng, chiếm 25,3%, chứng chỉ quỹ đạt 2.761 tỷ đồng, chiếm 1%. Giá trị thị trường của các chứng khoán niêm yết đạt 608.555 tỷ đồng, tăng 33,7% so đầu năm. VN-index tại thời điểm báo cáo đạt 441,85 điểm, tăng 25,7% so đầu năm, tương ứng tăng 90,3 điểm.

- Khối lượng giao dịch của 11 ngày đầu tháng 3 đạt 1.007,4 triệu chứng khoán, tăng 107,9% so tháng 2, bình quân mỗi phiên có 91,6 triệu chứng khoán được chuyển nhượng với giá trị đạt 1.467,4 tỷ đồng. Khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 871,3 triệu chứng khoán, tăng 117,9% so tháng trước; khối lượng giao dịch thỏa thuận đạt 136,1 triệu chứng khoán, tăng 60,8% so tháng trước; khối lượng giao dịch cổ phiếu đạt 907,4 triệu cổ phiếu, tăng 97,7% so tháng trước. Lũy kế từ đầu năm khối lượng giao dịch đạt 2.753 triệu chứng khoán, tăng 56,7% so cùng kỳ. Trong đó khối lượng giao dịch khớp lệnh đạt 2.137,3 triệu chứng khoán, tăng 38,3%; khối lượng giao dịch cổ phiếu đạt 2.568,3 triệu cổ phiếu, tăng 48% so cùng kỳ.

- Giá trị giao dịch của 11 ngày đầu tháng 3 đạt 16.141,6 tỷ đồng, tăng 115,6% so tháng trước và tăng 88,2% so cùng kỳ. Trong đó: giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 12.498,8 tỷ đồng, chiếm 77,4% tổng giá trị giao dịch, tăng 74,6% so cùng kỳ; giá trị giao dịch của các cổ phiếu đạt 14.388,5 tỷ đồng, chiếm 89,1%, tăng 69,7% so cùng kỳ. Lũy kế từ đầu năm tổng giá trị giao dịch đạt 43.156,6 tỷ đồng, tăng 1,9% so cùng kỳ. Trong đó giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 29.627,5 tỷ đồng, giảm 18,0%, giá trị giao dịch cổ phiếu đạt 39.976,8 tỷ đồng, giảm 4,9%.

Giao dịch chứng khoán trên thị trường niêm yết

	Kết quả giao dịch		% so sánh	
	15 ngày tháng 3	Lũy kế đến tháng 3	Tháng 3 so tháng 2	3 tháng so cùng kỳ
Tổng khối lượng giao dịch (triệu CK)	1.007,4	2.753,0	207,9	156,7
<i>Chia theo loại chứng khoán:</i>				
Cổ phiếu	907,4	2.568,3	197,7	148,0
Trái phiếu	4,0	8,3	2.061,9	521,9
Chứng chỉ quỹ	96,0	176,4	380,9	885,6
<i>Chia theo hình thức giao dịch:</i>				
Giao dịch khớp lệnh	871,3	2.137,3	217,9	138,3
Giao dịch thỏa thuận	136,1	615,7	160,8	291,0
Tổng giá trị giao dịch (tỷ đồng)	16.141,6	43.155,6	215,6	101,9
<i>Chia theo loại chứng khoán:</i>				
Cổ phiếu	14.388,5	39.976,8	200,6	95,1
Trái phiếu	317,5	754,3	1.6276,4	537,7
Chứng chỉ quỹ	1.435,6	2.424,5	489,4	1.413,8
<i>Chia theo hình thức giao dịch:</i>				
Giao dịch khớp lệnh	12.498,8	29.627,5	231,4	82,0
Giao dịch thỏa thuận	3.642,8	13.528,1	174,7	217,5

IX. HOẠT ĐỘNG VĂN HÓA XÃ HỘI

1. Hoạt động văn hóa thông tin :

Trong quý 1, ngành văn hóa thông tin tổ chức nhiều hoạt động, lễ hội phục vụ Tết Nhâm Thìn và kỷ niệm 82 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Nội bậc là các hoạt động: triển lãm ảnh “Mừng Xuân Nhâm Thìn – Mừng Đảng quang vinh” tại Công viên Lam Sơn, Quận 1. Lễ hội đón Giao thừa Nhâm Thìn 2012 chương trình biểu diễn nghệ thuật đặc biệt đón Tết Nguyên đán với chủ đề “Việt Nam – Ngày mới”. Chương trình bắn pháo hoa nghệ thuật, Đường hoa Nguyễn Huệ với chủ đề “Việt Nam – Quê hương tôi”, trang trí ánh sáng đèn nghệ thuật trên các tuyến đường Lê Duẩn, Đồng Khởi, Lê Lợi. Hội Hoa Xuân tại Công viên Tao Đàn với chủ đề hướng về biển đảo. Lễ hội đường sách lần 2 - 2012 với chủ đề Truyền thống, hiện tại và tương lai. Chương trình biểu diễn nghệ thuật kỷ niệm 223 năm chiến thắng Đống Đa lịch sử (1789 – 2012)... Song song đó, nhiều chương trình biểu diễn nghệ thuật được tổ chức sôi nổi, kết hợp với việc tiếp tục tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội, đại biểu toàn quốc lần XI của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần IX..., tại các địa điểm trung tâm thành phố.

VỀ VĂN HÓA QUẦN CHÚNG: Các Trung tâm Văn hóa 24 quận, huyện, các khu văn hóa du lịch, khu vui chơi giải trí, các công viên văn hóa đều tổ chức các lễ hội Mừng Xuân - Mừng Đảng với nhiều loại hình phong phú, mới lạ, vui tươi nhưng vẫn đậm nét văn hóa dân tộc để phục vụ nhu cầu giải trí cho nhân dân trong những ngày Tết như hội thi nấu bánh tét truyền thống, biểu diễn cờ người, Lân Sư Rồng, các hoạt động thể dục thể thao, viết thư pháp, Ca kịch Quảng Đông và các trò chơi dân gian, hội thi karaoke, tổ chức chiếu phim, các chương trình văn nghệ, tạp kỹ, chợ hoa...

Hoạt động nghệ thuật: Từ đầu năm đến nay các đơn vị nghệ thuật đã tổ chức 360 suất diễn, thu hút 330 ngàn lượt người xem. Tổ chức 142 suất biểu diễn phục vụ vùng sâu, vùng xa, ngoại thành, trường trại, thu hút hơn 71.000 lượt người xem (trong đó có 29 suất phục vụ trường trại, phục vụ 4,4 lượt người và 113 suất phục vụ ngoại thành, vùng xa phục vụ 66,6 ngàn lượt người).

2. Thể dục thể thao:

- Phong trào thể thao quần chúng: Từ đầu năm đến nay đã có gần 200 giải thể thao phong trào được tổ chức, đáp ứng được nhu cầu tham gia tập luyện và thi đấu thể thao của người dân thành phố.

Giải thể thao Người khuyết tật thành phố năm 2012 với 5 môn thể thao (Bóng đá khiếm thị, Bóng đá thiếu năng, Cờ vua khiếm thị và khuyết tật chi, Judo khiếm thị, Bocce cho trẻ thiếu năng, chậm phát triển trí tuệ và down) đã thu hút được hơn 250 VĐV của 17 đơn vị là các trung tâm nuôi dạy người khuyết tật, các trường chuyên biệt và Trung tâm TDDT, VH-TT tham dự.

- **Thể thao thành tích cao:** Thi đấu trong nước: cử 33 HLV, 172 VĐV, 1 chuyên gia thuộc 10 môn thể thao tham dự 11 giải toàn quốc. Kết quả đạt 29 HCV, 17 HCB, 17 HCD (trong đó, giải cờ tướng hạng I đạt 2 HCV, 1 HCB, giải nhất toàn đoàn). Ngoài ra, cử 13 trọng tài làm nhiệm vụ tại giải taekwondo vô địch học sinh và giải judo Cúp CLB toàn quốc. Thi đấu quốc tế: cử 11 lượt gồm 15 HLV, 54 VĐV thuộc 7 môn thể thao tham dự 14 giải quốc tế gồm 1 giải vô địch Thế giới, 3 giải vô địch, trẻ châu Á và 10 giải mở rộng.

Chuẩn bị Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần VIII năm 2012, Sở đã phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố tổ chức tập huấn cho 71 HLV, 346 VĐV thuộc 11 môn: điền kinh, bơi lội, bóng đá, bóng chuyền, bóng rổ, cầu lông, đá cầu, bóng bàn, thể dục, đẩy gậy, kéo co và thành lập Đoàn Thể thao gồm 447 người (49 cán bộ, chỉ đạo viên, 75 HLV, 323 VĐV) tham dự Hội khỏe Phù Đổng cấp khu vực từ ngày 12 – 20/3 tại Bình Dương.

3. Y tế:

- **Bệnh sốt xuất huyết:** trong 2 tháng đầu năm phát hiện 1.706 ca, giảm 27% (giảm 631 ca) so với cùng kỳ năm 2011. Đã có 78% phường xã có ca mắc bệnh, nhưng xu hướng số ca mắc đã giảm do thời tiết nắng nóng và công tác phòng dịch tích cực của ngành y tế và cộng đồng dân cư.

- **Bệnh tay chân miệng:** tốc độ lây lan bệnh nhanh, trong 2 tháng đầu năm đã có 925 ca mắc, số ca nhiễm gấp 3 lần so với cùng kỳ năm 2011 đã có 1 ca tử vong. Bệnh xuất hiện trên diện rộng với 65% phường xã trên địa bàn có ca bệnh, nhiều nhất ở Quận 8, Quận Bình Tân và Huyện Bình Chánh. Ngành chức năng tiếp tục kiểm tra giám sát công tác chống dịch tại các phường/xã, tăng cường tuyên truyền rộng rãi phương pháp phòng chống trong cộng đồng và đặc biệt trong các trường học.

- **Công tác khám chữa bệnh:** Trong 3 tháng đầu năm, số lượt người khám chữa bệnh ước đạt 6,3 triệu lượt, tăng 5,5% so với cùng kỳ; số bệnh nhân điều trị nội trú ước đạt 302,1 ngàn lượt, tăng 5%; số bệnh nhân điều trị ngoại trú 1,2 triệu lượt, tăng 6%.

4. Tình hình trật tự an toàn xã hội (Từ 01/12/2011 đến 29/02/2012)

- **Vi phạm kinh tế:** phát hiện và xử lý 139 vụ, tăng 13 vụ so cùng kỳ. Trong đó: kinh doanh trái phép trốn thuế 33 vụ, buôn bán hàng cấm 34 vụ, kinh doanh hàng nhập lậu 51 vụ, kinh doanh hàng giả 19 vụ, vi phạm sở hữu công nghiệp 01 vụ, tham nhũng 01 vụ; thu giữ hàng hóa trị giá khoảng 6,8 tỷ đồng.

- **Phạm pháp hình sự:** đã xảy ra 1.084 vụ, so với cùng kỳ giảm 179 vụ so với cùng kỳ năm trước. Phạm pháp hình sự chủ yếu là: giết người (33 vụ), cướp tài sản (90 vụ), cướp giật (243 vụ), cưỡng đoạt tài sản (07 vụ), cố ý gây thương tích (67 vụ), trộm cắp tài sản (535 vụ) Số vụ đã được điều tra khám phá là 755 vụ (tỷ lệ phá án là 69,6%).

- Tình hình hoạt động phòng chống tệ nạn xã hội

* Ma túy: có 314 vụ vi phạm, giảm 18 vụ so cùng kỳ, trong đó: mua bán tàng trữ là 234 vụ; sử dụng trái phép các chất ma túy là 80 vụ; đã khởi tố 211 vụ, 279 người; phạt hành chính 103 vụ, 413 người.

* Mại dâm và tệ nạn xã hội khác: Đã triệt phá 20 ổ mại dâm lợi dụng kinh doanh nhà trọ, khách sạn để hoạt động, bắt giữ 139 người tổ chức môi giới và gái mại dâm; chuyển giao cho ngành Thương binh xã hội giáo dục và quản lý 23 gái mại dâm, 407 đối tượng lang thang, xin ăn, 439 đối tượng nghiện ma túy. Thành phố tiếp tục

tăng cường kiểm tra xử lý các vi phạm lợi dụng kinh doanh dịch vụ nhà hàng, khách sạn để hoạt động mại dâm.

* Cờ bạc, cá độ: Đã lập hồ sơ xử lý 443 vụ tổ chức cờ bạc với 2.129 người tham gia, thu giữ trên 1,2 tỷ đồng và một số tài sản khác.

- **Trật tự an toàn giao thông:** đã xảy ra 317,5 ngàn trường hợp vi phạm luật giao thông, lực lượng công an lập biên bản xử phạt hành chính các đối tượng vi phạm thu nộp ngân sách trên 57 tỷ đồng.

Tai nạn giao thông đường bộ: đã xảy ra 161 vụ làm 142 người chết, 77 người bị thương. So với cùng kỳ năm trước giảm 131 vụ tai nạn, số người chết 106 người và bị thương giảm 87 người. Nguyên nhân chủ yếu là do lưu thông không đúng phần đường quy định, tránh vượt không đúng quy định, lưu thông vào đường cấm, ngược chiều, vi phạm nguyên tắc an toàn giao thông,....;

Tai nạn giao thông đường sắt: xảy ra 01 vụ, làm chết 01 người;

Tai nạn giao thông đường thủy xảy ra 04 vụ, không gây thiệt hại về người.

- **Về cháy, nổ** (16/12/2011 đến ngày 15/02/2012): đã xảy ra 28 vụ cháy so với cùng kỳ tăng 3 vụ, không có người chết, thiệt hại về tài sản trị giá khoảng trên 317 triệu đồng. Đã xảy ra 03 vụ nổ so với cùng kỳ tăng 02 vụ, không có người chết, bị thương 9 người .

5. Giải quyết việc làm:

Trong quý I, các khu vực kinh tế trên địa bàn thành phố đã thu hút lao động và giải quyết việc làm cho 68,5 ngàn lượt người, đạt 25,9% so kế hoạch năm 2012, tăng 15,2% so cùng kỳ năm 2011. Trong đó số người có việc làm ổn định là 49,6 ngàn người, chiếm tỉ lệ 72,5% so với số lao động được giải quyết việc làm, tăng 17,7% so cùng kỳ. Số chỗ làm việc mới được tạo ra trong quý là 28,1 ngàn chỗ làm, đạt 22,5% kế hoạch năm, tăng 28% so với cùng kỳ năm trước.

Từ đầu năm đến 10/3 đã có 29 ngàn người lao động đến Trung tâm giới thiệu việc làm thành phố đăng ký thất nghiệp, 16,8 ngàn người đã nộp hồ sơ hưởng trợ cấp thất nghiệp. So với quý 1 năm 2011, số người đăng ký hưởng trợ cấp thất nghiệp tăng 43,6%. Nguyên nhân do trong 2 tháng đầu năm số lượng doanh nghiệp làm thủ tục giải thể gia tăng, dẫn đến tình trạng người lao động mất việc; mặt khác người lao động ngày càng quan tâm, tìm hiểu chính sách bảo hiểm thất nghiệp.

Trên đây là một số chỉ tiêu cơ bản về tình hình kinh tế xã hội của thành phố trong tháng 3 và 3 tháng đầu năm 2012.